TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 427/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 11-11-2022
V/v: tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Bang

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Tiến Dũng

2. Bà Trịnh Thị Kim Cúc

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Lã Ngọc Tiền – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa***: Bà Lưu Thị Thanh Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 330/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Kiều O, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 169 đường N (nay là số 20 đường S), phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị O: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1953; nơi cư trú: Số 169 đường N (nay là số 20 đường S), phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định (theo văn bản ủy quyền ngày 21-9-2022). Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn*: Anh Lương Đại D, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ 21 - Ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện ngày 21-09-2022, bản tự khai ngày 04-10-2022 của nguyên đơn là chị Nguyễn Kiều O trình bày:

Chị và anh Lương Đại D đăng ký kết hôn ngày 26-3-2010 tại Uỷ ban nhân dân phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định và có 01 con chung là Lương Song N, sinh ngày 30-10-2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xóm 4, xã Hưng Châu, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống vợ chồng không hoà thuận nên đến năm 2014 chị đã bỏ về gia đình nhà bố mẹ đẻ tại số 169 Nguyễn Văn Trỗi (nay là số 20 đường Song Hào), phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định sinh sống được một thời gian thì chị lại tiếp tục bỏ nhà đi và không liên lạc về cho gia đình. Đến tháng 4-2017 anh D yêu cầu Toà án giải quyết tuyên bố chị là người mất tích và tại Quyết định số 04/2017/QĐ-DSST của Toà án nhân dân thành phố Nam Định đã tuyên bố chị là người mất tích. Sau đó anh D làm đơn đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với chị và tại Bản án số 214/2017/HNGĐ-ST ngày 23-5-2017 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định đã xử cho ly hôn giữa anh Lương Đại D và chị. Về con chung giao cháu Lương Song N, sinh ngày 30-10-2010 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng.

Tháng 8-2022 chị đã trở về địa phương sinh sống và tháng 9-2022 chị làm đơn yêu cầu Toà án huỷ Quyết định tuyên bố một người mất tích số 04/2017/QĐDS-ST ngày 07-4-2017 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định về việc tuyên bố mất tích đối với chị. Tại Quyết định số 14/2022/QĐST-VDS ngày 08-9-2022 đã huỷ bỏ Quyết định số 04/2017/QĐDS-ST ngày 07-4-2017 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định về việc tuyên bố mất tích đối với chị là Nguyễn Kiều O.

Nay chị yêu cầu xin được thay đổi người trực tiếp nuôi con và đề nghị Toà án cho chị được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Lương Song N, sinh ngày 30-10-2010, vì hiện nay cháu N đang sinh sống cùng với chị tại địa chỉ số 169 Nguyễn Văn Trỗi (nay là số 20 đường Song Hào), phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định. Về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu anh Lương Đại D cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của chị O là ông Nguyễn Thanh T giữ nguyên quan điểm mà chị O đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, và xin được nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

2. Tại bản tự khai đề ngày 11-10-2022 của anh Lương Đại D – là bị đơn trong vụ án trình bày:

Về nội dung quan hệ hôn nhân; con chung; quá trình giải quyết về tuyên bố chị Nguyễn Kiều O mất tích; giải quyết ly hôn và con chung; giải quyết về hủy bỏ

Quyết định tuyên một người mất tích. Anh Lương Đại D trình bày thống nhất như chị Nguyễn Kiều O.

Nay chị O có đơn đề nghị xin được trực tiếp nuôi con chung là Lương Song N, sinh ngày 30-10-2010 anh hoàn toàn nhất trí giao cháu N cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng. Vì cháu N đang học tập và sinh sống cùng với chị O tại 169 Nguyễn Văn Trỗi (nay là số 20 đường Song Hào), phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định.

Do anh ở xa không có thời gian để về Toà án nhân dân thành phố Nam Định giải quyết vụ án được. Vì vậy, anh đề nghị Toà án cho anh được vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải và đề nghị Toà án nhân dân thành phố Nam Định cho anh được vắng mặt tại phiên toà.

3. Tại biên bản lấy lời khai ngày 04-10-2022 của cháu Lương Song N trình bày: Cháu là con của mẹ Nguyễn Kiều O và bố Lương Đại D. Sau khi bố mẹ ly hôn năm 2017 thì cháu vẫn ở với ông bà ngoại là ông Nguyễn Thanh T, sinh ngày 1953; nơi cư trú: 169 Nguyễn Văn Trỗi (nay là số 20 đường Song Hào), phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định. Đến nay mẹ cháu đã về và đang sinh sống cùng với cháu tại nhà ông bà ngoại. Nay mẹ cháu xin được nuôi dưỡng cháu thì cháu đồng ý ở với mẹ là Nguyễn Kiều O. Hiện tại cháu đang học lớp 7A2 Trường THCS Hàn Thuyên, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định.

4. Tại biên bản xác minh ngày 06-10-2022 tại tổ dân phố số 7, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định chính quyền địa phương cung cấp: Chị Nguyễn Kiều O và cháu Lương Song N đang sinh sống tại số 169 Nguyễn Văn Trỗi (nay là số 20 đường Song Hào), phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định. Từ sau khi chị O và anh D ly hôn thì cháu Lương Song N ở với ông bà ngoại là ông Nguyễn Thanh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định phát biết quan điểm giải quyết vụ án:

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ theo Điều 97 và điều 99 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Kiều O. Giao cho chị Nguyễn Kiều O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lương Song N, sinh ngày 30-10-2010. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Kiều O không yêu cầu anh Lương Đại D cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Kiều O khởi kiện và đề nghị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương Song N. Nguyên đơn là chị Nguyễn Kiều O và bị đơn là anh Lương Đại D có đơn lựa chọn Tòa án thành phố Nam Định là nơi chị O cư trú giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự là tranh chấp về Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

1.2 Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị đơn là anh Lương Đại D đề nghị được vắng mặt tại phiên toà. Căn cứ tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Lương Đại D.

[2] Về nội dung tranh chấp trong vụ án:

Tại bản án số 214/2017/HNGĐ-ST ngày 23-5-2017 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định đã xử ly hôn giữa anh Lương Đại D và chị Nguyễn Kiều O. Về con chung giao cháu Lương Song N, sinh ngày 30-10-2010 cho anh Lương Đại D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ngày 21-9-2022 chị Nguyễn Kiều O làm đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi nuôi con đối với cháu Lương Song N.

Xét thấy, việc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung sau khi ly hôn là quyền và nghĩa vụ của cả vợ và chồng, chị Nguyễn Kiều O xin được thay đổi người trực tiếp nuôi con và đề nghị Toà án cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Lương Song N. Tại bản tự khai anh Lương Đại D nhất trí giao cháu N cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Theo biên bản xác minh tại chính quyền địa phương, lời khai của cháu Lương Song N thì thực tế sau khi vợ chồng ly hôn cháu N sinh sống tại nhà ông ngoại là Nguyễn Thanh T, địa chỉ số 169 Nguyễn Văn Trỗi (nay là số 20 đường Song Hào), phường Trần

Quang Khải, thành phố Nam Định và hiện nay cháu N vẫn sinh sống tại địa chỉ trên cùng chị O. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên yêu cầu của chị Nguyễn Kiều O về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là có cơ sở, cần được chấp nhận.

Xét về điều kiện trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị Nguyễn Kiều O, Hội đồng xét xử thấy: Chị O có nghề nghiệp ổn định và có nơi trú ổn định tại số 169 Nguyễn Văn Trỗi (nay là số 20 đường Song Hào), phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định. Cháu Lương Song N đang học tại lớp 7A2 Trường THCS Hàn Thuyên, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định và cháu có lời khai thể hiện quan điểm muốn được ở ổn định với mẹ là Nguyễn Kiều O. Do vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và cuộc sống ổn định của cháu N, Hội đồng xét xử giao cho chị Nguyễn Kiều O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Lương Song N, sinh ngày 30-10-2010 là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Kiều O không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của chị O.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là chị Nguyễn Kiều O được chấp nhận, nên bị đơn là anh Lương Đại D phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin được để chị O tự nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của chị O nộp toàn bộ án phí dân sự cho bị đơn là anh Lương Đại D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Kiều O. Giao cho chị Nguyễn Kiều O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lương Song N, sinh ngày 30-10-2010; giới tính: Nữ.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Kiều O không yêu cầu anh Lương Đại D cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lương Đại D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Kiều O tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) chị Nguyễn Kiều O đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00005491 ngày 03 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Kiều O có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lương Đại D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Nguyễn Kiều O và anh Lương Đại D có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND P. Trần Quang Khải;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Bang